

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2022/HS-ST

Ngày: 19-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng.

Ông Phạm Văn Lịch.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đính - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Ân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS, ngày 28 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn phiên toà số: 08/2022/HS-QĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022; Thông báo mở lại phiên toà hình sự sơ thẩm số: 39/TB-TA ngày 14 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên toà số: 10/2022/HS-QĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Vũ Q, sinh ngày 29/01/1951; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 1 (xóm 1B cũ), xã HP, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Vũ R và bà Trần Thị T (đều đã chết); anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là thứ hai; có vợ là bà Trần Thị P, sinh năm 1968 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 06/12/2021. Có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1961; địa chỉ: Xóm 1 (xóm 4 cũ) HT, xã HA, huyện H, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; địa chỉ: Xóm 9, xã NT, huyện N, tỉnh Nam Định. (Văn bản ủy quyền ngày 28/3/2022).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1973; vắng mặt.
2. Chị Vũ Thị T, sinh năm 1975; vắng mặt.
3. Ông Nguyễn Vũ T, sinh năm 1957; có mặt.
4. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1996; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/8/2021, Nguyễn Vũ Q có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18F8-0062, dung tích xi lanh 100cm³ đi trên trục đường liên xã theo hướng từ xóm 2 đi đến xóm 4 HT (nay là xóm 1 HT), xã HA, huyện H. Khi đến khu vực xóm 3 (nay là xóm 1) HT, xã HA, huyện H, tỉnh Nam Định; Nguyễn Vũ Q điều khiển xe đi lán sang làn đường của phương tiện đi ngược chiều nên va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 18H1-067.01 do ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1961 ở xóm 4 (nay là xóm 1) HT, xã HA, huyện H điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: Ông T ngã xuống đường, bị chấn thương sọ não, hàm, mặt; được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định và Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội từ ngày 07/8/2021 đến ngày 06/9/2021. Nguyễn Vũ Q bị thương ở vùng mặt được điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu từ ngày 07/8/2021 đến ngày 13/8/2021. Hai xe mô tô đều bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 167/21/TT ngày 28/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của ông Nguyễn Xuân T là 81%. Cơ chế hình thành vết thương: Đa chấn thương do va đập mạnh với vật tày diện giới hạn gây nên.

Tại bản kết luận giám định số 1334/KLGD-PC09 ngày 12/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 18F8-0062 va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 18H1-671.01. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là mặt trước, mặt ngoài thanh kim loại bắt nối giữa dây phanh và cụm phanh bánh trước, các ốc hãm; càng xe bánh trước; đầu trục bánh trước bên cần số (bên trái) xe mô tô biển kiểm soát 18F8-0062 với cánh yếm bên cần số (bên trái) xe mô tô biển kiểm soát 18H1-671.01. Căn cứ vào các dấu vết, vật chứng để lại trong hồ sơ gửi giám định thì vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô biển kiểm soát 18F8-0062 với xe mô tô biển kiểm soát 18H1-671.01 nằm tại đám mảnh nhựa vỡ ở phần đường bên trái theo chiều từ xóm 2 HT đi xóm 4 HT (nay là xóm 1 HT), xã HA.

Tại bản kết luận định giá về tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 27/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hải Hậu kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 18H1-671.01 tại thời điểm định giá là

1.300.000 đồng; giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 18F8-0062 tại thời điểm định giá là 1.175.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Vũ Q không thừa nhận hành vi đã đi lấn sang làn đường của phương tiện đi ngược chiều nên xô vào xe mô tô của ông Nguyễn Xuân T nhưng tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai, thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như cáo trạng truy tố.

Quá trình điều tra, ông Nguyễn Xuân T yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 102.624.000 đồng bao gồm: Chi phí điều trị thương tích là 95.324.000 đồng, giá trị tài sản bị hư hỏng của xe mô tô 18H1-067.01 là 1.300.000 đồng, thu nhập bị mất trong thời gian điều trị thương tích là 6.000.000 đồng. Đến trước ngày mở phiên tòa, bị cáo cùng gia đình và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận xong về bồi thường dân sự với số tiền là 70.000.000 đồng. Đến nay bị hại ông Nguyễn Xuân T đã nhận số tiền trên, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 09/CT-VKSHH, ngày 27/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Nguyễn Vũ Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, o, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ Q từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã HP giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về dân sự do bị hại đã nhận bồi thường số tiền 70.000.000 đồng, nay không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe ô tô nhãn hiệu Henge biển kiểm soát 18F8-0062 của bị cáo do không yêu cầu nhận lại; trả cho ông Nguyễn Xuân T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 18H1-671.01.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương do bị cáo tuổi đã cao, sức khỏe yếu, thường xuyên ốm đau bệnh tật.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại trình bày, sự việc tai nạn giao thông xảy ra không ai mong muốn, đến nay bị cáo và gia đình đã đến nhà xin lỗi và bồi thường số tiền là 70.000.000 đồng, nay bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm về dân sự; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo tuổi đã cao, sức khỏe yếu. Đề nghị được nhận lại chiếc xe mô tô của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải

Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện điều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận có việc va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 18F8-0062 do bị cáo điều khiển với xe mô tô biển kiểm soát 18H1-671.01 do ông Nguyễn Xuân T điều khiển đi ngược chiều vào sáng ngày 07/8/2021 trên trục đường liên xã tại khu vực xóm 3 (nay là xóm 1) HT, xã HA, huyện H dẫn đến cả hai bị ngã xuống đường nhưng không thừa nhận đi lấn sang làn đường của phương tiện đi ngược chiều, bị cáo cho rằng do ông T đi nhanh xô vào xe bị cáo. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai, thừa nhận đã có hành vi gây tai nạn cho ông T đúng như cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định, định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/8/2021, Nguyễn Vũ Q có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Henge biển kiểm soát 18F8-0062 đi trên trục đường liên xã theo hướng từ xóm 2 đến xóm 4 HT (nay là xóm 1 HT), xã HA, huyện H, tỉnh Nam Định; không đi bên phải theo chiều đi của mình mà đi sang làn đường dành cho phương tiện đi ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 18H1-671.01 do ông Nguyễn Xuân T điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả, ông T bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 81%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định: “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*”.

Khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định: “*Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình*”.

Điều 260. Tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000đ đồng, phạt cải không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên”.

[3] Hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Mặc dù trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo còn khai báo quanh co, không nhận tội nhưng tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình; bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả về thiệt hại cho bị hại; được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Bản thân bị cáo khi phạm tội đã trên 70 tuổi; là bệnh binh bị mất sức lao động 65%, sức khỏe yếu thường xuyên ốm đau, bệnh tật; bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ giải phóng, Huân chương chiến sỹ vẻ vang. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, o, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về việc áp dụng hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhưng xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; có ý thức tự cải tạo sửa chữa lỗi lầm nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo đã nghỉ hưu trí nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18F8-0062 do bị cáo đã sử dụng tham gia giao thông gây ra tai nạn và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18H1-671.01 của bị hại ông Nguyễn Xuân T dùng tham gia giao thông. Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo đề nghị không yêu cầu trả lại chiếc xe mô tô của mình với lý do xe đã cũ, giá trị không lớn, sau tai nạn đã bị hư hỏng do đó cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Còn chiếc xe mô tô của ông Nguyễn Xuân T là phương tiện đi lại hàng ngày của bị hại nên cần trả lại cho ông T sử dụng là phù hợp pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho bị hại tổng số tiền 70.000.000 đồng, bị hại đã nhận số tiền trên, đến nay không có yêu cầu bồi thường thêm về dân sự. Do đó về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, o, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2. Xử phạt Nguyễn Vũ Q 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19 tháng 4 năm 2022).

Giao bị cáo Nguyễn Vũ Q cho UBND xã HP, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đối với bị cáo Nguyễn Vũ Q theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 10/LCĐKNCT-TA ngày 07 tháng 3 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Henge biển kiểm soát 18F8-0062 của bị cáo;

Trả cho ông Nguyễn Xuân T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 18H1-671.01.

(Tài sản nêu trên được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/02/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an Huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Vũ Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- UBND xã HP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên